

TÒA GIÁM MỤC XUÂN LỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÒA BÌNH XUÂN LỘC



GIÁO TRÌNH
MÔN HỌC: KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

NGÀNH: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDHBXL ngày tháng năm.....
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc)*

Đồng Nai, năm 2021

(Lưu hành nội bộ)

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

Tailieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Nền kinh tế phát triển ngày càng năng động hơn, đây là tính tất yếu của xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa và hiện đang phát triển mạnh mẽ tác động đến toàn bộ lĩnh vực của đời sống xã hội. Đối với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm hay kinh doanh dịch vụ thì giá thành luôn là yếu tố rất quan trọng để doanh nghiệp có thể tái sản xuất và tìm kiếm lợi nhuận. Giá thành chính là thước đo mức chi phí tiêu hao phải bù đắp sau mỗi chu kỳ sản xuất kinh doanh. Vì trước khi quyết định lựa chọn sản xuất bất kỳ một loại sản phẩm nào thì bản thân doanh nghiệp phải nắm bắt được nhu cầu thị trường, giá cả thị trường và điều tất yếu phải xác định đúng đắn mức chi phí sản xuất, tiêu hao sản phẩm mà doanh nghiệp phải đầu tư.

Mặt khác, giá thành còn là công cụ quan trọng để doanh nghiệp có thể kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, xem xét hiệu quả của các biện pháp tổ chức, kỹ thuật. Có thể nói giá thành là một tấm gương phản chiếu toàn bộ biện pháp, tổ chức quản lý kinh tế, liên quan đến tất cả các yếu tố chi phí trong sản xuất. Đảm bảo việc hạch toán giá thành chính xác, kịp thời, phù hợp với đặc điểm hình thành và phát sinh chi phí ở từng doanh nghiệp là yêu cầu có tính xuyên suốt trong quá trình hạch toán. Do đó, giá thành với các chức năng vốn có đã trở thành mục tiêu kinh tế có ý nghĩa quan trọng trong quản lý hiệu quả và chất lượng sản xuất kinh doanh. Điều này đòi hỏi mỗi doanh nghiệp phải vận dụng các phương thức tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh sao cho có hiệu quả để hạ thấp giá thành sản phẩm, giúp doanh nghiệp có thể tự tin, đứng vững trên thị trường trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt như hiện nay.

Những kiến thức cơ bản về kế toán giá thành vẫn chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu của sinh viên, người biên soạn cố gắng trình bày nội dung kế toán giá thành và chuyển những nội dung cơ bản này thành những kỹ năng thông qua những ví dụ ứng dụng để sinh viên hiểu hơn về modul này.

Mặc dù có rất nhiều cố gắng, song giáo trình này khó có thể tránh khỏi những khiếm khuyết, thiếu sót nhất định. Người biên soạn rất mong muốn tiếp nhận những ý kiến đóng góp chân tình của sinh viên, của thầy cô và đồng nghiệp nhằm xây dựng giáo trình ngày một tốt hơn.

Trân trọng cảm ơn./.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên ThS. Trần Trung Hiếu
2. ThS. Phạm Hoài Diễm
3. ThS. Trần Thị Ngọc Lan
4. ThS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
5. Th.S. Bùi Thị Yên

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	2
MỤC LỤC.....	4
GIÁO TRÌNH MÔN HỌC	5
BÀI 1: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN CHI PHÍ.....	13
BÀI 2. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM	19
BÀI 3. KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT PHỤ	28

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

1. Tên môn học: KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

2. Mã môn học: MĐ34

3. Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:

3.1. Vị trí: Giáo trình dành cho người học trình độ Trung cấp tại trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc.

3.2. Tính chất: Môn đụn kế toán doanh nghiệp là môn chuyên môn có tính chất chi tiết về các nghiệp vụ kế toán chi phí sản xuất và giá thành tại doanh nghiệp sản xuất.

3.3. Ý nghĩa và vai trò của môn học: môn học này dành cho đối tượng là người học thuộc chuyên ngành **Kế toán doanh nghiệp**. Môn học này đã được đưa vào giảng dạy tại trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc từ năm 2021 đến nay. Nội dung chủ yếu của môn học này nhằm cung cấp các kiến thức thuộc lĩnh vực Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm: Giải thích cơ bản về chi phí, qui trình thu thập, xử lý, tính giá thành sản phẩm; Mô tả được hoạt động sản xuất phụ.

4. Mục tiêu của môn học:

4.1. Về kiến thức:

- + A1: Giải thích cơ bản về chi phí, qui trình thu thập, xử lý, tính giá thành sản phẩm.
- + A2: Mô tả được hoạt động sản xuất phụ.

4.2. Về kỹ năng:

- + B1: Lập báo cáo chi phí ở một doanh nghiệp.
- + B2: Tổ chức công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại một doanh nghiệp cụ thể.
- + B3: Tính được giá thành tại doanh nghiệp sản xuất giản đơn, phức tạp hoặc sản xuất phụ.

4.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + C1: Học tập nghiêm túc, chủ động và sáng tạo.

5. Nội dung của môn học

5.1. Chương trình khung

Mã MH/ MD	Tên môn học/mô đun	Năm	Học kỳ	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
					Tổng số	Trong đó		
						Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung			21	435	172	240	23
MH 01	Giáo dục chính trị	I	1	4	75	41	29	5
MH 02	Pháp luật	I	1	2	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	I	1	2	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	I	1	4	75	36	35	4
MH 05	Tin học	I	1,2	3	75	15	58	2
MH 06	Tiếng Anh	I	1,2	6	120	57	57	6
II	Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề			94	2,260	653	1,517	90

II.1	Môn học, mô đun cơ sở			21	420	210	185	25
MH 07	Quản trị văn phòng	II	3	2	45	25	17	3
MH 08	Soạn thảo văn bản	I	1	2	45	25	17	3
MH 09	Kinh tế vi mô	I	2	2	45	25	17	3
MH 10	Kinh tế vĩ mô	II	3	2	45	25	17	3
MH 11	Lý thuyết tài chính tiền tệ	I	2	3	45	30	12	3
MH 12	Nguyên lý thống kê	I	1	2	45	20	23	2
MH 13	Nguyên lý kế toán	I	2	4	75	30	41	4
MH 14	Tiếng anh Chuyên ngành	II	4	4	75	30	41	4
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn			52	1375	289	1046	40
MĐ 15	Kiến tập	I	2	1	10	-	10	0
MĐ 16	Kế toán doanh nghiệp 1	I	2	6	105	60	40	5
MĐ 17	Kế toán doanh nghiệp 2	II	3	5	105	30	70	5

MĐ 18	Kế toán doanh nghiệp 3	II	4	3	75	25	45	5
MH 19	Thuế	I	1	2	45	20	23	2
MH 20	Tài chính doanh nghiệp	II	3	3	60	25	32	3
MĐ 21	Kế toán quản trị	III	5	3	60	25	32	3
MĐ 22	Tin học kế toán excel	II	4	4	90	29	57	4
MH 23	Phân tích hoạt động kinh doanh	III	5	3	60	25	32	3
MH 24	Thực hành lập chứng từ và ghi sổ kế toán	II	4	4	120	-	116	4
MH 25	Kiểm toán	III	5	3	45	30	12	3
MĐ 26	Tin học kế toán phần mềm	III	5	3	60	20	37	3
MĐ 27	Thực tập tốt nghiệp	III	6	12	540	-	540	-
II.3	Môn học, mô đun tự chọn			21	465	154	286	25
MH 28	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	I	1	2	45	22	19	4
MH 29	Marketing	I	2	2	45	20	23	2

MĐ 30	Kế toán thương mại dịch vụ	I	2	2	45	18	25	2
MĐ 31	Kế toán Hành chính sự nghiệp	III	5	2	45	18	25	2
MH 32	Quản trị doanh nghiệp	II	3	3	60	20	37	3
MH 33	Thanh toán quốc tế	II	3	2	45	18	25	2
MĐ 34	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm	III	5	2	45	18	25	2
MĐ 35	Kế toán thuế	I	2	3	60	20	37	3
MĐ 36	Thực hành lập Báo cáo tài chính	III	6	3	75	-	70	5
Tổng cộng				115	2,695	825	1,757	113

6. Điều kiện thực hiện môn học:

6.1. Phòng học Lý thuyết/Thực hành: Phòng máy tính.

6.2. Trang thiết bị dạy học: Phòng máy vi tính, bảng, phấn, tô vít.

6.3. Học liệu, dụng cụ, mô hình, phương tiện: Giáo trình, mô hình học tập,...

6.4. Các điều kiện khác: Người học tìm hiểu thực tế về công tác xây dựng phương án khắc phục và phòng ngừa rủi ro tại doanh nghiệp.

7. Nội dung và phương pháp đánh giá:

7.1. Nội dung:

- Kiến thức: A1: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kiến thức